

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét tuyển  
viên chức ngành giáo dục và đào tạo khối Tiểu học  
năm học 2023 – 2024**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11  
năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của  
Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ  
Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức,  
thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên  
chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch, thi  
hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;*

*Căn cứ Quyết định số 5560/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch  
Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức ngành  
giáo dục và đào tạo khối Tiểu học năm học 2023 - 2024;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng xét tuyển viên chức ngành giáo dục và  
đào tạo khối Tiểu học, năm học 2023 – 2024 tại Tờ trình số 497 /TTr-HĐ  
ngày 31 tháng 8 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển xét  
tuyển viên chức ngành giáo dục và đào tạo khối Tiểu học, năm học 2023 - 2024  
đôi với: 163 người (Đính kèm danh sách)

**Điều 2.** Giao Hội đồng xét tuyển viên chức ngành giáo dục và đào tạo khối  
Tiểu học, năm học 2023 – 2024 thực hiện Thông báo triệu tập thí sinh đủ điều  
kiện, tiêu chuẩn và tiếp tục tổ chức tuyển dụng viên chức theo quy định tại Nghị  
định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Huyện,  
Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ

quan, đơn vị có liên quan, Hiệu trưởng các Trường có thí sinh đăng ký dự tuyển tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TTUB;
- HĐXTVC;
- PTCKH;
- PCVP (H);
- Lưu: VT-TH, P.NV.L.



**CHỦ TỊCH**

**Võ Đức Thanh**



DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC VÒNG 2  
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KHỐI TIỂU HỌC NĂM HỌC 2023 - 2024  
(Kèm theo Quyết định số 6352/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Huyện)

| Stt | Họ và tên thí sinh    | Ngày sinh  |            | Trình độ chuyên môn | Chuyên ngành                 | Trình độ ngoại ngữ | Trình độ Tin học | Chứng chỉ khác                                               | Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển |                             |            | Điểm ưu tiên (nếu có) |                   | Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có) |       | Đơn vị đăng ký dự tuyển      |
|-----|-----------------------|------------|------------|---------------------|------------------------------|--------------------|------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------|------------|-----------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------|------------------------------|
|     |                       | Nam        | Nữ         |                     |                              |                    |                  |                                                              | Vị trí đăng ký dự tuyển                | Tên chức danh nghề nghiệp   | Mã số      | Nội dung ưu tiên      | Điểm cộng ưu tiên | Nội dung thay đổi                                                            | Lý do |                              |
| 1   | Hồ Thị Minh Anh       |            | 12/03/1997 | Cử nhân             | Ngôn ngữ Anh                 |                    |                  | Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo viên Tiếng Anh Tiểu học     | Giáo viên Tiếng Anh                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học An Hạ        |
| 2   | Trần Thanh Tuấn       | 18/05/1990 |            | Cao đẳng            | Quản trị mạng máy tính       |                    |                  |                                                              | Nhân viên Công nghệ thông tin          | Công nghệ thông tin hạng IV | V.11.06.15 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học An Phú Tây 2 |
| 3   | Nguyễn Thị Khánh Linh |            | 10/09/2000 | Đại học             | Kế toán                      |                    |                  |                                                              | Nhân viên Kế toán                      | Kế toán viên trung cấp      | 06.032     | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Bình Chánh   |
| 4   | Tạ Thị Thuý Trinh     |            | 30/03/1985 | Đại học             | Kế toán                      |                    |                  |                                                              | Nhân viên Kế toán                      | Kế toán viên trung cấp      | 06.032     | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Bình Chánh   |
| 5   | Lý Kim Phụng          |            | 09/05/1987 | Cao đẳng            | Kế toán doanh nghiệp         |                    |                  |                                                              | Nhân viên Kế toán                      | Kế toán viên trung cấp      | 06.032     | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Bình Chánh   |
| 6   | Cao Thị Thùy Nhung    |            | 07/09/2001 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học            |                    |                  |                                                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Bình Lợi     |
| 7   | Phan Thị Châu Sa      |            | 29/07/1998 | Cử nhân             | Ngôn ngữ Anh và Ngôn ngữ học |                    |                  | Chứng chỉ bồi dưỡng Nghiệp vụ Sư phạm cho giáo viên Tiểu học | Giáo viên Tiếng Anh                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Bình Lợi     |
| 8   | Trương Hải Đăng       | 25/11/1998 |            | Cử nhân             | Sư Phạm Tin học              |                    |                  |                                                              | Giáo viên Tin học và công nghệ         | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Bình Lợi     |
| 9   | Phan Thị Minh         |            | 25/07/1997 | Cử nhân             | Sư Phạm Tin học              |                    |                  |                                                              | Giáo viên Tin học và công nghệ         | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Bình Lợi     |

| Stt | Họ và tên thí sinh        | Ngày sinh  |            | Trình độ chuyên môn | Chuyên ngành      | Trình độ ngoại ngữ | Trình độ Tin học | Chứng chỉ khác                                                   | Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển |                             |            | Điểm ưu tiên (nếu có) |                   | Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có) |       | Đơn vị đăng ký dự tuyển   |
|-----|---------------------------|------------|------------|---------------------|-------------------|--------------------|------------------|------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------|------------|-----------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------|
|     |                           | Nam        | Nữ         |                     |                   |                    |                  |                                                                  | Vị trí đăng ký dự tuyển                | Tên chức danh nghề nghiệp   | Mã số      | Nội dung ưu tiên      | Điểm cộng ưu tiên | Nội dung thay đổi                                                            | Lý do |                           |
| 10  | Hồ Thị Hòa                |            | 02/11/1999 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                                                                  | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Cầu Xáng  |
| 11  | Lê Thị Thanh Tâm          |            | 17/02/1994 | Cử nhân             | Sư phạm Tiếng Anh |                    |                  |                                                                  | Giáo viên Tiếng Anh                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Cầu Xáng  |
| 12  | Phạm Ngọc Trân            |            | 02/10/1999 | Cử nhân             | Ngôn ngữ Anh      |                    |                  | Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học | Giáo viên Tiếng Anh                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Cầu Xáng  |
| 13  | Dương Phát Đạt            | 02/02/1984 |            | Cử nhân             | Giáo dục Thể chất |                    |                  |                                                                  | Giáo viên Thể dục                      | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Cầu Xáng  |
| 14  | Đỗ Thị Ánh Hiếu           |            | 17/03/1980 | Cử nhân             | Luật              |                    |                  | Thư viện-Thiết bị trường học                                     | Nhân viên Thư viện                     | Thư viện viên hạng IV       | V.10.02.07 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Cầu Xáng  |
| 15  | Ngô Ngọc Ngân             |            | 24/11/2001 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học |                    |                  |                                                                  | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Hưng Long |
| 16  | Phan Thuý Tiên            |            | 16/01/2001 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học |                    |                  |                                                                  | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Hưng Long |
| 17  | Trần Thị Cẩm Thu          |            | 18/07/1994 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học |                    |                  |                                                                  | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Hưng Long |
| 18  | Đặng Nguyễn Thị Kim Phụng |            | 04/03/1999 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học |                    |                  |                                                                  | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Hưng Long |
| 19  | Mai Thị Kiều Hạnh         |            | 23/08/2001 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học |                    |                  |                                                                  | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Hưng Long |
| 20  | Cao Thị Trâm Hương        |            | 21/05/1995 | Cử nhân             | Sư phạm Tiếng anh |                    |                  |                                                                  | Giáo viên Tiếng anh                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Hưng Long |
| 21  | Nguyễn Thị Thanh Tuyền    |            | 25/05/1999 | Cử nhân             | Ngôn Ngữ Anh      |                    |                  | Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho GVTH                        | Giáo viên Tiếng anh                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Hưng Long |

| Stt | Họ và tên thí sinh    | Ngày sinh  |            | Trình độ chuyên môn | Chuyên ngành         | Trình độ ngoại ngữ | Trình độ Tin học | Chứng chỉ khác               | Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển |                             |            | Điểm ưu tiên (nếu có) |                   | Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có) |       | Đơn vị đăng ký dự tuyển        |
|-----|-----------------------|------------|------------|---------------------|----------------------|--------------------|------------------|------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------|------------|-----------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------|
|     |                       | Nam        | Nữ         |                     |                      |                    |                  |                              | Vị trí đăng ký dự tuyển                | Tên chức danh nghề nghiệp   | Mã số      | Nội dung ưu tiên      | Điểm cộng ưu tiên | Nội dung thay đổi                                                            | Lý do |                                |
| 22  | Đặng Thị Huyền Trang  |            | 03/05/2001 | Đại học             | Giáo dục Tiểu học    |                    |                  |                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh |
| 23  | Nguyễn Cao Xuân Chi   |            | 10/11/2001 | Đại học             | Giáo dục Tiểu học    |                    |                  |                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh |
| 24  | Trần Lê Thanh Trang   |            | 18/09/2001 | Đại học             | Giáo dục Tiểu học    |                    |                  |                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh |
| 25  | Lê Hồng Danh          |            | 06/10/2000 | Đại học             | Giáo dục Tiểu học    |                    |                  |                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh |
| 26  | Lê Thị Diễm My        |            | 19/01/2001 | Đại học             | Giáo dục Tiểu học    |                    |                  |                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh |
| 27  | Nguyễn Thị Trà My     |            | 15/05/1993 | Đại học             | Giáo dục Tiểu học    |                    |                  |                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh |
| 28  | Phan Thị Minh         |            | 25/07/1997 | Đại học             | Sư phạm Tin học      |                    |                  |                              | Giáo viên môn Tin học                  | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh |
| 29  | Nguyễn Thị Hồng Khánh |            | 03/12/1992 | Đại học             | Thông tin - Thư viện |                    |                  |                              | Nhân viên thư viện                     | Thư viện viên hạng IV       | V.10.02.07 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh |
| 30  | Nguyễn Thị Minh Thụy  |            | 16/12/1984 | Đại học             | Kế toán              |                    |                  | Chứng chỉ nghiệp vụ thư viện | Nhân viên thư viện                     | Thư viện viên hạng IV       | V.10.02.07 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh |
| 31  | Phan Trọng Tâm        | 05/12/1996 |            | Cử nhân             | Giáo dục thể chất    |                    |                  |                              | Giáo viên thể dục                      | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Kim Đồng       |
| 32  | Nguyễn Lê Minh Trí    | 02/09/1994 |            | Cử nhân             | Giáo dục thể chất    |                    |                  |                              | Giáo viên thể dục                      | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Kim Đồng       |
| 33  | Nguyễn Phú Quý        | 30/01/1998 |            | Cử nhân             | Giáo dục thể chất    |                    |                  |                              | Giáo viên thể dục                      | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Kim Đồng       |

| Stt | Họ và tên thí sinh         | Ngày sinh  |            | Trình độ chuyên môn | Chuyên ngành      | Trình độ ngoại ngữ | Trình độ Tin học | Chứng chỉ khác | Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển |                             |            | Điểm ưu tiên (nếu có) |                   | Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có) |       | Đơn vị đăng ký dự tuyển        |
|-----|----------------------------|------------|------------|---------------------|-------------------|--------------------|------------------|----------------|----------------------------------------|-----------------------------|------------|-----------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------|
|     |                            | Nam        | Nữ         |                     |                   |                    |                  |                | Vị trí đăng ký dự tuyển                | Tên chức danh nghề nghiệp   | Mã số      | Nội dung ưu tiên      | Điểm cộng ưu tiên | Nội dung thay đổi                                                            | Lý do |                                |
| 34  | Hứa Thành Lập              | 26/12/1986 |            | Cử nhân             | Giáo dục thể chất |                    |                  |                | Giáo viên thể dục                      | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Kim Đồng       |
| 35  | Tăng Trần Hoàng Tiểu Phụng |            | 10/10/2000 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 36  | Lê Phạm Kim Ngân           |            | 12/06/2001 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 37  | Lê Hải Ngọc Trâm           |            | 30/05/1999 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 38  | Tô Hạnh Vi Phước           |            | 05/02/2001 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 39  | Nguyễn Bảo Trân            |            | 02/01/1997 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 40  | Hồ Thị Hòa                 |            | 02/11/1999 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 41  | Trịnh Thị Bích             |            | 13/09/1998 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 42  | Lê Như Ngọc                |            | 10/04/1998 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 43  | Đặng Thị Huyền Trang       |            | 03/05/2001 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 44  | Nguyễn Kim Đài             |            | 28/06/1978 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 45  | Nguyễn Thị Anh             |            | 06/09/1978 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |

| Stt | Họ và tên thí sinh    | Ngày sinh  |            | Trình độ chuyên môn | Chuyên ngành      | Trình độ ngoại ngữ | Trình độ Tin học | Chứng chỉ khác | Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển |                             |            | Điểm ưu tiên (nếu có)                |                   | Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có) |       | Đơn vị đăng ký dự tuyển        |
|-----|-----------------------|------------|------------|---------------------|-------------------|--------------------|------------------|----------------|----------------------------------------|-----------------------------|------------|--------------------------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------|
|     |                       | Nam        | Nữ         |                     |                   |                    |                  |                | Vị trí đăng ký dự tuyển                | Tên chức danh nghề nghiệp   | Mã số      | Nội dung ưu tiên                     | Điểm cộng ưu tiên | Nội dung thay đổi                                                            | Lý do |                                |
| 46  | Quách Huỳnh Cẩm Trúc  |            | 29/06/2001 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                                | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 47  | Đặng Minh Hiếu        | 26/11/1988 |            | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                                | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 48  | Đoàn Thị Ngọc Yến     |            | 13/06/1999 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                                | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 49  | Nguyễn Bảo Lâm        | 20/10/1983 |            | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                                | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 50  | Trần Thị Liễu         |            | 01/05/1985 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                                | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 51  | Đoàn Lê Ngọc Ánh      |            | 19/08/1998 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                                | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 52  | Bùi Thị Kim Hậu       |            | 20/06/1977 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                                | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 53  | Đỗ Thị Tuyết Mai      |            | 18/09/2001 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                                | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 54  | Trần Lê Thanh Trang   |            | 18/09/2001 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                                | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 55  | Nguyễn Thị Kiều Khanh |            | 03/07/2000 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                                | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 56  | Hà Thị Ngọc Trâm      |            | 08/12/1996 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Người dân tộc thiểu số (dân tộc Tày) | 5                 | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 57  | Thái Thị Ánh Tuyết    |            | 06/07/1996 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                                | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |

| Stt | Họ và tên thí sinh     | Ngày sinh  |            | Trình độ chuyên môn | Chuyên ngành                           | Trình độ ngoại ngữ | Trình độ Tin học | Chứng chỉ khác               | Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển |                             |            | Điểm ưu tiên (nếu có) |                   | Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có) |       | Đơn vị đăng ký dự tuyển        |
|-----|------------------------|------------|------------|---------------------|----------------------------------------|--------------------|------------------|------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------|------------|-----------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------|
|     |                        | Nam        | Nữ         |                     |                                        |                    |                  |                              | Vị trí đăng ký dự tuyển                | Tên chức danh nghề nghiệp   | Mã số      | Nội dung ưu tiên      | Điểm cộng ưu tiên | Nội dung thay đổi                                                            | Lý do |                                |
| 58  | Nguyễn Thị Trà My      |            | 15/05/1993 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học                      |                    |                  |                              | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 59  | Nguyễn Thị Va          |            | 18/07/2000 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học                      |                    |                  |                              | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 60  | Võ Tú Trinh            |            | 17/03/1988 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học                      |                    |                  |                              | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lại Hùng Cường |
| 61  | Lê Nguyên Ngọc Yển     |            | 04/05/1994 | Cử nhân             | Sư phạm Mỹ thuật                       | -                  | -                | -                            | Giáo viên Mỹ thuật                     | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lê Minh Xuân 2 |
| 62  | Lý Thảo Hồng           |            | 11/11/1997 | Đại học             | Giáo dục Tiểu học                      |                    |                  |                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lê Minh Xuân 3 |
| 63  | Trần Thị Hương         |            | 05/11/1984 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học                      |                    |                  |                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lê Minh Xuân 3 |
| 64  | Ngô Văn Nở             | 01/01/1988 |            | Đại học             | Giáo dục Thể chất                      |                    |                  | Chứng nhận Nghiệp vụ Sư phạm | Giáo viên Thể dục                      | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lê Minh Xuân 3 |
| 65  | Nguyễn Thị Kiều Hạnh   |            | 13/05/1994 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học                      |                    |                  |                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lê Quý Đôn     |
| 66  | Nguyễn Hồ Kim Ngân     |            | 24/07/1994 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học                      |                    |                  |                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lê Quý Đôn     |
| 67  | Nguyễn Hữu Thuận       | 28/10/1984 |            | Thạc sĩ và Đại học  | Lý luận và Phương pháp dạy học âm nhạc |                    |                  |                              | Giáo viên môn Âm nhạc                  | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lê Quý Đôn     |
| 68  | Nguyễn Hồng Thảo Vy    |            | 16/08/2001 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học                      |                    |                  |                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lương Thế Vinh |
| 69  | Phan Lê Thị Tuyết Ngân |            | 07/04/2004 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học                      |                    |                  |                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lương Thế Vinh |

| Stt | Họ và tên thí sinh  | Ngày sinh |            | Trình độ chuyên môn | Chuyên ngành      | Trình độ ngoại ngữ | Trình độ Tin học | Chứng chỉ khác | Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển |                             |            | Điểm ưu tiên (nếu có) |                   | Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có) |       | Đơn vị đăng ký dự tuyển           |
|-----|---------------------|-----------|------------|---------------------|-------------------|--------------------|------------------|----------------|----------------------------------------|-----------------------------|------------|-----------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
|     |                     | Nam       | Nữ         |                     |                   |                    |                  |                | Vị trí đăng ký dự tuyển                | Tên chức danh nghề nghiệp   | Mã số      | Nội dung ưu tiên      | Điểm cộng ưu tiên | Nội dung thay đổi                                                            | Lý do |                                   |
| 70  | Trần Dũ Hồng An     |           | 02/07/2001 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lương Thế Vinh    |
| 71  | Phan Thị Minh       |           | 25/07/1997 | Cử nhân             | Sư phạm Tin học   |                    |                  |                | Giáo viên Tin học và công nghệ         | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Lương Thế Vinh    |
| 72  | Thái Thị Thu Hương  |           | 07/12/1995 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 73  | Võ Thị Lên          |           | 15/07/1988 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 74  | Nguyễn Thị Ngọc Hà  |           | 04/08/2001 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 75  | Mai Thị Kiều Hạnh   |           | 23/08/2001 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 76  | Nguyễn Thị Lệ Linh  |           | 10/10/2001 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 77  | Phạm Thị Dung       |           | 30/04/1999 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 78  | Nguyễn Thị Nhung    |           | 28/04/1989 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 79  | Nguyễn Quỳnh Thư    |           | 03/01/2001 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 80  | Nguyễn Thị Anh      |           | 06/09/1978 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 81  | Trần Thị Thùy Dương |           | 08/06/1982 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |

| Stt | Họ và tên thí sinh   | Ngày sinh  |            | Trình độ chuyên môn | Chuyên ngành       | Trình độ ngoại ngữ | Trình độ Tin học | Chứng chỉ khác | Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển |                             |            | Điểm ưu tiên (nếu có) |                   | Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có) |       | Đơn vị đăng ký dự tuyển           |
|-----|----------------------|------------|------------|---------------------|--------------------|--------------------|------------------|----------------|----------------------------------------|-----------------------------|------------|-----------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
|     |                      | Nam        | Nữ         |                     |                    |                    |                  |                | Vị trí đăng ký dự tuyển                | Tên chức danh nghề nghiệp   | Mã số      | Nội dung ưu tiên      | Điểm cộng ưu tiên | Nội dung thay đổi                                                            | Lý do |                                   |
| 82  | Trần Thị Ngọc Thúy   |            | 10/06/1997 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học  |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 83  | Trần Thị Thu         |            | 17/05/1998 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học  |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 84  | Lê Thị Tuyết Lan     |            | 17/01/1994 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học  |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 85  | Trần Thị Thu Hằng    |            | 11/08/1985 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học  |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 86  | Võ Tú Trinh          |            | 17/03/1988 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học  |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 87  | Nguyễn Thị Ngọc Diễm |            | 15/06/1999 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học  |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 88  | Nguyễn Thị Thơ       |            | 22/02/1992 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học  |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 89  | Lý Hồng Ngọc         |            | 02/09/1994 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học  |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 90  | Thái Thị Phương Ngân |            | 17/06/1980 | Đại học             | Kế toán            |                    |                  |                | Nhân viên kế toán                      | Kế toán viên trung cấp      | 06.032     | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 91  | Hoàng Thị Thu Thúy   |            | 02/01/1985 | Đại học             | Kế toán            |                    |                  |                | Nhân viên kế toán                      | Kế toán viên trung cấp      | 06.032     | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 92  | Nguyễn Quốc Cường    | 05/05/2000 |            | Cử nhân             | Kế toán            |                    |                  |                | Nhân viên kế toán                      | Kế toán viên trung cấp      | 06.032     | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |
| 93  | Lưu Thị Thanh Thúy   |            | 06/10/1989 | Cử nhân             | Kế toán- Kiểm toán |                    |                  |                | Nhân viên kế toán                      | Kế toán viên trung cấp      | 06.032     | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm |

| Stt | Họ và tên thí sinh        | Ngày sinh  |            | Trình độ chuyên môn | Chuyên ngành      | Trình độ ngoại ngữ | Trình độ Tin học | Chứng chỉ khác    | Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển |                             |            | Điểm ưu tiên (nếu có) |                   | Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có) |       | Đơn vị đăng ký dự tuyển         |
|-----|---------------------------|------------|------------|---------------------|-------------------|--------------------|------------------|-------------------|----------------------------------------|-----------------------------|------------|-----------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------|
|     |                           | Nam        | Nữ         |                     |                   |                    |                  |                   | Vị trí đăng ký dự tuyển                | Tên chức danh nghề nghiệp   | Mã số      | Nội dung ưu tiên      | Điểm cộng ưu tiên | Nội dung thay đổi                                                            | Lý do |                                 |
| 94  | Vũ Thế Long               | 05/10/1988 |            | Cử nhân             | Tin học           |                    |                  | Nghịệp vụ sư phạm | Giáo viên Tin học và công nghệ         | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trăn |
| 95  | Nguyễn Phương Quan        | 05/03/1981 |            | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                   | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Phạm Hùng       |
| 96  | Nguyễn Thị Thơ            |            | 22/2/1992  | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                   | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Phạm Hùng       |
| 97  | Phạm Thị Ngọc Giàu        |            | 31/08/2001 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                   | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Phạm Hùng       |
| 98  | Võ Tú Trinh               |            | 17/3/1988  | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                   | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Phạm Hùng       |
| 99  | Nguyễn Quốc Cường         | 05/05/2000 |            | Cử nhân             | Kế toán           |                    |                  |                   | Nhân viên kế toán                      | Kế toán viên trung cấp      | 06.032     | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Phạm Hùng       |
| 100 | Nguyễn Thị Nga            |            | 18/12/1991 | Cử nhân             | Kế toán           |                    |                  |                   | Nhân viên kế toán                      | Kế toán viên trung cấp      | 06.032     | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Phạm Hùng       |
| 101 | Đặng Nguyễn Thị Kim Phụng |            | 04/03/1999 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                   | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Phong Phú 2     |
| 102 | Đoàn Văn Bi               | 16/10/1996 |            | Cử nhân             | Giáo dục Thể chất |                    |                  |                   | Giáo viên Thể dục                      | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Phong Phú 2     |
| 103 | Võ Văn Hiến               | 10/01/1993 |            | Cử nhân             | Giáo dục Thể chất |                    |                  |                   | Giáo viên Thể dục                      | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Phong Phú 2     |
| 104 | Quách Hồng Phong          | 19/01/1999 |            | Cử nhân             | Giáo dục Thể chất |                    |                  |                   | Giáo viên Thể dục                      | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Phong Phú 2     |
| 105 | Lê Trần Quy               | 01/10/1996 |            | Cử nhân             | Giáo dục Thể chất |                    |                  |                   | Giáo viên Thể dục                      | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Phong Phú 2     |

| Stt | Họ và tên thí sinh   | Ngày sinh  |            | Trình độ chuyên môn | Chuyên ngành            | Trình độ ngoại ngữ | Trình độ Tin học | Chứng chỉ khác                           | Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển |                             |            | Điểm ưu tiên (nếu có) |                   | Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có) |       | Đơn vị đăng ký dự tuyển       |
|-----|----------------------|------------|------------|---------------------|-------------------------|--------------------|------------------|------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------|------------|-----------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------|
|     |                      | Nam        | Nữ         |                     |                         |                    |                  |                                          | Vị trí đăng ký dự tuyển                | Tên chức danh nghề nghiệp   | Mã số      | Nội dung ưu tiên      | Điểm cộng ưu tiên | Nội dung thay đổi                                                            | Lý do |                               |
| 106 | Châu Tấn Phát        | 05/12/2000 |            | Cử nhân             | Giáo dục Thể chất       |                    |                  |                                          | Giáo viên Thể dục                      | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Phong Phú 2   |
| 107 | Nguyễn Tấn Bền       | 01/01/1988 |            | Cử nhân             | Giáo dục Thể chất       |                    |                  |                                          | Giáo viên Thể dục                      | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Phong Phú 2   |
| 108 | Phạm Thị Thu Hà      |            | 02/03/1991 | Cao đẳng            | Ngôn ngữ Anh            |                    |                  | Chứng chỉ Nghiệp vụ Thông tin - thư viện | Nhân viên Thư viện                     | Thư viện viên hạng IV       | V.10.02.07 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Phong Phú 2   |
| 109 | Phan Thị Như Ý       |            | 09/01/1993 | Cử nhân             | Ngôn ngữ Anh            |                    |                  | Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm    | Giáo viên Tiếng Anh                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Phạm Văn Hai  |
| 110 | Vòng Quốc Vinh       | 13/02/1990 |            | Cao đẳng            | Tin học (Mạng máy tính) | Không              | Không            | Không                                    | Nhân viên Công nghệ thông tin          | Công nghệ thông tin hạng IV | V.11.06.15 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Phạm Văn Hai  |
| 111 | Trần Thụy Ngọc Trâm  |            | 15/05/2001 | Đại học             | Giáo dục Tiểu học       |                    |                  |                                          | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Quí Đức       |
| 112 | Nguyễn Thị Lệ Linh   |            | 10/10/2021 | Đại học             | Giáo dục Tiểu học       |                    |                  |                                          | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Quí Đức       |
| 113 | Trần Thị Thu Khoa    |            | 28/03/1992 | Đại học             | Sư phạm Tin học         |                    |                  |                                          | Giáo viên Tin học và công nghệ         | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Quí Đức       |
| 114 | Nguyễn Thị Hồng Hạnh |            | 30/7/1987  | Cử nhân             | Kế toán                 |                    |                  |                                          | Nhân viên kế toán                      | Kế toán viên trung cấp      | 06.032     | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Tân Kiên      |
| 115 | Trần Thị Cẩm Thu     |            | 18/07/1994 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học       |                    |                  |                                          | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Trần Nhân Tôn |
| 116 | Hà Như Phụng         |            | 23/07/2001 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học       |                    |                  |                                          | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Trần Nhân Tôn |
| 117 | Đoàn Thị Ngọc Yến    |            | 13/06/1999 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học       |                    |                  |                                          | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Tân Quý Tây 3 |

| Stt | Họ và tên thí sinh     | Ngày sinh  |            | Trình độ chuyên môn | Chuyên ngành      | Trình độ ngoại ngữ | Trình độ Tin học | Chứng chỉ khác                                               | Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển |                             |            | Điểm ưu tiên (nếu có) |                   | Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có) |       | Đơn vị đăng ký dự tuyển        |
|-----|------------------------|------------|------------|---------------------|-------------------|--------------------|------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------|------------|-----------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------|
|     |                        | Nam        | Nữ         |                     |                   |                    |                  |                                                              | Vị trí đăng ký dự tuyển                | Tên chức danh nghề nghiệp   | Mã số      | Nội dung ưu tiên      | Điểm cộng ưu tiên | Nội dung thay đổi                                                            | Lý do |                                |
| 118 | Khâu Bạch Xuân Duy     |            | 14/01/1999 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                                                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Tân Quý Tây 3  |
| 119 | Đình Khánh Huyền       |            | 03/12/2001 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                                                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Tân Quý Tây 3  |
| 120 | Nguyễn Thị Quế Trân    |            | 17/07/2000 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học |                    |                  |                                                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn |
| 121 | Đặng Thị Huyền Trang   |            | 03/5/2001  | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học |                    |                  |                                                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn |
| 122 | Nguyễn Mai Anh         |            | 30/11/2001 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học |                    |                  |                                                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn |
| 123 | Thái Nguyễn Thùy Trang |            | 03/11/2001 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học |                    |                  |                                                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn |
| 124 | Trần Thị Thùy Nga      |            | 29/07/2001 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học |                    |                  |                                                              | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn |
| 125 | Lê Minh Nhật           | 17/10/1992 |            | Cử nhân             | Ngôn ngữ Anh      |                    |                  | Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người có trình độ  | Giáo viên Tiếng Anh                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn |
| 126 | Lê Phan Đăng Khoa      | 05/01/1992 |            | Cử nhân             | Ngôn ngữ Anh      |                    |                  | Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho Giáo viên Tiểu học | Giáo viên Tiếng Anh                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn |
| 127 | Nguyễn Thị Ngọc Hân    |            | 15/05/1992 | Đại học             | Ngôn ngữ Anh      |                    |                  | Chứng đào tạo nghiệp vụ sư phạm                              | Giáo viên Tiếng Anh                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn |
| 128 | Trần Thanh Huy         | 22/10/2000 |            | Cử nhân             | Giáo dục thể chất |                    |                  |                                                              | Giáo viên Thể dục                      | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn |
| 129 | Phan Trọng Tâm         | 05/12/1996 |            | Cử nhân             | Giáo dục thể chất |                    |                  |                                                              | Giáo viên Thể dục                      | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn |

| Stt | Họ và tên thí sinh   | Ngày sinh  |            | Trình độ chuyên môn       | Chuyên ngành        | Trình độ ngoại ngữ | Trình độ Tin học | Chứng chỉ khác                         | Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển |                             |            | Điểm ưu tiên (nếu có) |                   | Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có) |       | Đơn vị đăng ký dự tuyển        |
|-----|----------------------|------------|------------|---------------------------|---------------------|--------------------|------------------|----------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------|------------|-----------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------|
|     |                      | Nam        | Nữ         |                           |                     |                    |                  |                                        | Vị trí đăng ký dự tuyển                | Tên chức danh nghề nghiệp   | Mã số      | Nội dung ưu tiên      | Điểm cộng ưu tiên | Nội dung thay đổi                                                            | Lý do |                                |
| 130 | Nguyễn Trường Thọ    | 28/10/1985 |            | Cử nhân                   | Giáo dục thể chất   |                    |                  |                                        | Giáo viên Thể dục                      | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn |
| 131 | Phạm Hải Đăng        | 25/06/1992 |            | Trung cấp                 | Công nghệ Thông Tin |                    |                  | Chứng chỉ nghiệp vụ Thông tin Thư tiện | Nhân viên thư viện                     | Thư viện viên hạng IV       | V.10.02.07 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn |
| 132 | Nguyễn Thị Khánh Ly  |            | 15/1/1998  | Cử nhân                   | Giáo dục tiểu học   |                    |                  |                                        | Giáo viên dạy nhiều môn                | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Vĩnh Lộc A     |
| 133 | Vũ Thị Ánh Ngọc      |            | 20/5/1996  | Cử nhân                   | Giáo dục tiểu học   |                    |                  |                                        | Giáo viên dạy nhiều môn                | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Vĩnh Lộc A     |
| 134 | Phạm Thị Kim Ngân    |            | 04/03/2001 | Cử nhân                   | Giáo dục tiểu học   |                    |                  |                                        | Giáo viên dạy nhiều môn                | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Vĩnh Lộc A     |
| 135 | Đặng Thị Huyền Trang |            | 03/05/2001 | Cử nhân                   | Giáo dục tiểu học   |                    |                  |                                        | Giáo viên dạy nhiều môn                | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Vĩnh Lộc A     |
| 136 | Liên Vũ Thùy Linh    |            | 14/03/2001 | Cử nhân Giáo dục tiểu học | Giáo dục Tiểu học   |                    |                  |                                        | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B     |
| 137 | Trần Thị Thùy Nga    |            | 29/07/2001 | Cử nhân Giáo dục tiểu học | Giáo dục Tiểu học   |                    |                  |                                        | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B     |
| 138 | Hồ Thị Hòa           |            | 02/11/1999 | Cử nhân Giáo dục tiểu học | Giáo dục Tiểu học   |                    |                  |                                        | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B     |
| 139 | Trịnh Thị Bích       |            | 13/09/1998 | Cử nhân Giáo dục tiểu học | Giáo dục Tiểu học   |                    |                  |                                        | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B     |
| 140 | Đặng Thị Huyền Trang |            | 03/05/2001 | Cử nhân Giáo dục tiểu học | Giáo dục Tiểu học   |                    |                  |                                        | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B     |
| 141 | Nguyễn Cao Xuân Chi  |            | 10/11/2001 | Cử nhân Giáo dục tiểu học | Giáo dục Tiểu học   |                    |                  |                                        | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B     |

| Stt | Họ và tên thí sinh    | Ngày sinh  |            | Trình độ chuyên môn       | Chuyên ngành          | Trình độ ngoại ngữ | Trình độ Tin học | Chứng chỉ khác                         | Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển |                             |            | Điểm ưu tiên (nếu có) |                   | Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có) |       | Đơn vị đăng ký dự tuyển    |
|-----|-----------------------|------------|------------|---------------------------|-----------------------|--------------------|------------------|----------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------|------------|-----------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------|
|     |                       | Nam        | Nữ         |                           |                       |                    |                  |                                        | Vị trí đăng ký dự tuyển                | Tên chức danh nghề nghiệp   | Mã số      | Nội dung ưu tiên      | Điểm cộng ưu tiên | Nội dung thay đổi                                                            | Lý do |                            |
| 142 | Lê Vũ Hoàng Yến       |            | 13/02/1995 | Cử nhân Giáo dục tiểu học | Giáo dục Tiểu học     |                    |                  |                                        | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B |
| 143 | Đoàn Kim Tuyền        |            | 10/06/1992 | Cử nhân Giáo dục thể chất | Giáo dục thể chất     |                    |                  |                                        | Giáo viên Thể dục                      | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B |
| 144 | Phan Trọng Tâm        | 05/12/1996 |            | Cử nhân Giáo dục thể chất | Giáo dục thể chất     |                    |                  |                                        | Giáo viên Thể dục                      | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B |
| 145 | Nguyễn Song Hồng Ngọc |            | 29/10/1992 | Cử nhân                   | Sư phạm Tin học       |                    |                  |                                        | Giáo viên Tin học                      | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Võ Văn Vân |
| 146 | Phùng Anh Vũ          | 14/06/1997 |            | Cao đẳng                  | Công Nghệ thông tin   |                    |                  |                                        | Nhân viên công nghệ thông tin          | Công nghệ thông tin hạng IV | V.11.06.15 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Võ Văn Vân |
| 147 | Trương Thị Thu Tâm    |            | 11/11/1984 | Cử nhân                   | Kế toán - kiểm toán   |                    |                  |                                        | Nhân viên kế toán                      | Kế toán viên trung cấp      | 06.032     | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Võ Văn Vân |
| 148 | Huỳnh Võ Kim Trâm     |            | 22/10/1998 | Cao đẳng                  | Kế toán doanh nghiệp  |                    |                  |                                        | Nhân viên kế toán                      | Kế toán viên trung cấp      | 06.032     | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Võ Văn Vân |
| 149 | Ngô Thị Bích Tuyền    |            | 15/05/1985 | Cử nhân                   | Kế toán               |                    |                  |                                        | Nhân viên kế toán                      | Kế toán viên trung cấp      | 06.032     | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Võ Văn Vân |
| 150 | Vũ Văn Hương          | 16/10/1982 |            | Cử nhân                   | Kế toán               |                    |                  |                                        | Nhân viên kế toán                      | Kế toán viên trung cấp      | 06.032     | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Võ Văn Vân |
| 151 | Nguyễn Thị Ngọc Diễm  |            | 15/06/1999 | Đại học                   | Giáo dục tiểu học     |                    |                  |                                        | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học An Phú Tây |
| 152 | Nguyễn Thùy Mỹ Duyên  |            | 24/03/1992 | Đại học                   | Giáo dục tiểu học     |                    |                  |                                        | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học An Phú Tây |
| 153 | Trình Thị Tuyết Nhung |            | 13/9/1995  | Đại học                   | Tài chính - Ngân hàng |                    |                  | Chứng chỉ Thư viện thiết bị trường học | Nhân viên Thiết bị                     | Nhân viên                   | 01.005     | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học An Phú Tây |

| Stt | Họ và tên thí sinh   | Ngày sinh  |            | Trình độ chuyên môn | Chuyên ngành      | Trình độ ngoại ngữ | Trình độ Tin học | Chứng chỉ khác | Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển |                             |            | Điểm ưu tiên (nếu có) |                   | Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có) |       | Đơn vị đăng ký dự tuyển     |
|-----|----------------------|------------|------------|---------------------|-------------------|--------------------|------------------|----------------|----------------------------------------|-----------------------------|------------|-----------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------|
|     |                      | Nam        | Nữ         |                     |                   |                    |                  |                | Vị trí đăng ký dự tuyển                | Tên chức danh nghề nghiệp   | Mã số      | Nội dung ưu tiên      | Điểm cộng ưu tiên | Nội dung thay đổi                                                            | Lý do |                             |
| 154 | Trần Thị Thùy Vân    |            | 09/04/1997 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Tân Quý Tây |
| 155 | Nguyễn Văn Nguyên    | 08/05/1975 |            | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Tân Quý Tây |
| 156 | Võ Thị Kim Chi       |            | 29/03/2001 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Tân Quý Tây |
| 157 | Nguyễn Thị Ngọc Diễm |            | 15/06/1999 | Cử nhân             | Giáo dục tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Tân Quý Tây |
| 158 | Khấu Bạch Xuân Duy   |            | 14/01/1999 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng 3   | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Tân Túc     |
| 159 | Trần Dũ Hồng An      |            | 02/07/2001 | Cử nhân             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên nhiều môn                    | Giáo viên Tiểu học hạng 3   | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Tân Túc     |
| 160 | Mai Thị Ngọc Diệp    |            | 10/01/1993 | Đại học             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học Hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Tân Nhựt    |
| 161 | Mai Thị Kim Đơn      |            | 07/03/1988 | Đại học             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học Hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Tân Nhựt    |
| 162 | Nguyễn Tuyết Nhi     |            | 11/05/2001 | Đại học             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học Hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Tân Nhựt    |
| 163 | Nguyễn Thị Tuyết Vân |            | 19/07/2001 | Đại học             | Giáo dục Tiểu học |                    |                  |                | Giáo viên Nhiều môn                    | Giáo viên tiểu học Hạng III | V.07.03.29 | Không                 | Không             | Không                                                                        | Không | Trường Tiểu học Tân Nhựt    |

Danh sách có: 163 người./.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH